

Số: 09 /2024/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 04 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 ngày 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, cao đẳng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 11/TTr-SLĐTBXH ngày 06/02/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 05 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh;
- Công báo Tỉnh; Báo Đồng Tháp;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, KT(TN).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Minh Tuấn**

## QUY ĐỊNH

**Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề theo danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

2. Quy định này áp dụng đối với phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân Tỉnh hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đặt hàng (hoặc giao nhiệm vụ trong trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định) đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác (sau đây gọi tắt là cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng).

2. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác có chức năng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng được chọn cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng (sau đây gọi tắt là đơn vị cung ứng).

##### Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công là mức độ dịch vụ đáp ứng được các tiêu chí, tiêu chuẩn được quy định tại Quy định này.

2. Tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công là những chỉ tiêu làm cơ sở đo lường chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước và đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng để

các đơn vị cung ứng phải đáp ứng.

3. Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng là những quy định về chuẩn mực, yêu cầu đối với các tiêu chí quy định tại Khoản 2 Điều này để làm cơ sở phân loại, đánh giá chất lượng.

4. Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ dùng để đánh giá, kiểm định chất lượng khi đơn vị cung ứng hoàn thành nghĩa vụ đào tạo (khi kết thúc khoá học).

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG; CƠ CHẾ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VÀ QUY CHẾ KIỂM TRA, NGHIỆM THU**

**Điều 4. Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng**

#### **1. Tiêu chí 1 - Chương trình, giáo trình đào tạo**

a) Tiêu chuẩn 1: Chương trình, giáo trình đào tạo được xây dựng, biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.

b) Tiêu chuẩn 2: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

d) Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.

đ) Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.

e) Tiêu chuẩn 6: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.

#### **2. Tiêu chí 2 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo**

a) Tiêu chuẩn 1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành đảm bảo quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và yêu cầu đào tạo.

b) Tiêu chuẩn 2: Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.

c) Tiêu chuẩn 3: Có ban hành định mức tiêu hao vật tư trong đào tạo; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.

d) Tiêu chuẩn 4: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình của ngành, nghề đào tạo; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo; Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.

### **3. Tiêu chí 3 - Hoạt động đào tạo**

a) Tiêu chuẩn 1: Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được ban hành và công bố công khai để người học và xã hội biết.

b) Tiêu chuẩn 2: Thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% theo kế hoạch.

c) Tiêu chuẩn 3: Có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.

d) Tiêu chuẩn 4: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.

đ) Tiêu chuẩn 5: Phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

e) Tiêu chuẩn 6: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.

g) Tiêu chuẩn 7: Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.

### **4. Tiêu chí 4 - Dịch vụ cho người học**

a) Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.

b) Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; có thực hiện hoạt động tư vấn, trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.

d) Tiêu chuẩn 4: Thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.

## **5. Tiêu chí 5 - Hiệu quả đào tạo**

a) Tiêu chuẩn 1: Sau khi hoàn thành khoá học, người học đạt được khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực tương ứng với trình độ đào tạo theo quy định hiện hành của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

b) Tiêu chuẩn 2: Sau khi kết thúc khóa học, 80% người học đủ điều kiện thi và đỗ tốt nghiệp trình độ đào tạo tương ứng

c) Tiêu chuẩn 3: Hằng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.

d) Tiêu chuẩn 4: 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp (nội dung này căn cứ kết quả của khoá đào tạo trước cùng ngành, nghề đào tạo để đánh giá).

### **Điều 5. Giám sát chất lượng dịch vụ sự nghiệp công**

1. Cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng thực hiện giám sát chất lượng dịch vụ theo các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Quy định này. Khi phát hiện sai sót trong quá trình cung ứng dịch vụ hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng đề nghị đơn vị cung ứng dịch vụ kịp thời khắc phục, sửa chữa các sai sót và giải quyết những vấn đề phát sinh có liên quan nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ căn cứ theo các quy định hiện hành của nhà nước và nội dung đã giao kết giữa các bên liên quan.

2. Cơ quan quản lý nhà nước về đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhằm đánh giá chất lượng, hiệu quả để phục vụ yêu cầu quản lý.

### **Điều 6. Đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công**

1. Việc đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ được thực hiện trên cơ sở các Tiêu chí, Tiêu chuẩn đánh giá tại Điều 4 của Quy định này theo phương thức chấm điểm, thang điểm 100. Đánh giá định lượng bằng chấm điểm trên cơ sở mức đánh giá và tổng hợp điểm đánh giá theo tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá; điểm đánh giá cuối cùng là tổng cộng điểm đánh giá của tất cả các tiêu chí đánh giá.

2. Phương thức tính điểm đánh giá

a) Tổng điểm đánh giá là tổng cộng điểm của các Tiêu chí.

b) Điểm đánh giá của Tiêu chí là tổng cộng điểm của các Tiêu chuẩn thuộc Tiêu chí.

c) Điểm đánh giá của mỗi Tiêu chuẩn là Mức đánh giá do chủ thể thực hiện đánh giá xác định. Điểm đánh giá cho mỗi Tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 04 (bốn) điểm, điểm đánh giá cho mỗi Tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 (không) điểm.

3. Chất lượng dịch vụ được đánh giá như sau:

a) Chất lượng dịch vụ được đánh giá là Đạt khi đáp ứng các yêu cầu sau:

Tổng số điểm đánh giá các Tiêu chí đạt từ 80 điểm trở lên; Điểm đánh giá của từng Tiêu chí đạt từ 60% điểm chuẩn trở lên; Điểm đánh giá của các Tiêu chí 1, 2, 3 đạt từ 80% điểm chuẩn trở lên.

b) Chất lượng dịch vụ được đánh giá là Không đạt khi không đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều này.

#### 4. Tổ chức đánh giá, kiểm định chất lượng

a) Người đứng đầu cơ quan được cơ quan có thẩm quyền giao chọn bên cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng thành lập Hội đồng đánh giá, kiểm định chất lượng để xác định mức độ đạt được làm cơ sở thực hiện nghiệm thu khối lượng, chất lượng, thanh toán kinh phí.

b) Hội đồng đánh giá, kiểm định chất lượng có số thành viên là số lẻ và có ít nhất 05 thành viên bao gồm: Chủ tịch là cấp phó của người đứng đầu cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng; các thành viên là đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan (đơn vị cung ứng không tham gia làm thành viên) hoặc chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực đào tạo nghề; 01 thư ký Hội đồng.

c) Hội đồng đánh giá chất lượng dịch vụ làm việc khi có hồ sơ thực tế phát sinh, chất lượng dịch vụ được đánh giá thông qua phiếu đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thành viên Hội đồng. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được sử dụng từ nguồn kinh phí tự chủ giao cho cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng theo dự toán hàng năm.

5. Việc đánh giá, kiểm định chất lượng được thực hiện khi đơn vị cung ứng hoàn thành nghĩa vụ đào tạo (khi kết thúc khoá học).

### **Điều 7. Kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công**

1. Trên cơ sở kết quả đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng do Hội đồng đánh giá, kiểm định chất lượng cung cấp, cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm dịch vụ.

2. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công được đánh giá là đạt là một trong những cơ sở để thanh toán, quyết toán kinh phí giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật.

3. Cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng và đơn vị cung ứng chịu trách nhiệm thanh toán, quyết toán kinh phí đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này.

4. Chất lượng dịch vụ là một trong các căn cứ để cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng xem xét, ưu tiên lựa chọn đơn vị cung ứng khi triển khai các dịch vụ tương tự theo quy định hiện hành của nhà nước.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí về giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo dõi và giám sát, đánh giá chất lượng việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh.

4. Theo dõi, đánh giá về tình hình việc làm của học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp trong vòng 06 tháng do các đơn vị cung ứng báo cáo làm căn cứ để đánh giá chất lượng và hiệu quả đào tạo.

5. Định kỳ hàng năm (trước ngày 30/12) báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh (đồng gửi Sở Tài chính biết) kết quả thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và thực hiện các báo cáo đột xuất theo quy định.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn Tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng**

1. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc đơn vị cung ứng triển khai cung cấp dịch vụ theo đúng chất lượng, khối lượng, tiến độ đã đề ra.

2. Căn cứ kết quả giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ để xem xét, quyết định việc giao nhiệm vụ, đặt hàng đơn vị cung ứng dịch vụ đảm bảo hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

3. Định kỳ hàng năm (trước ngày 25/12) báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) kết quả thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các báo cáo đột xuất theo quy định.



## **Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị cung ứng**

1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh hàng năm các ngành, nghề đã được đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; xây dựng dự toán kinh phí, cung cấp hồ sơ năng lực cho cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo đảm đạt yêu cầu về chuẩn đầu ra, đảm bảo khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quy định ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Tổ chức cung ứng các dịch vụ đảm bảo đúng quy trình và chất lượng theo tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng về chất lượng, kết quả đào tạo, hiệu quả đào tạo.

4. Gắn kết hoạt động đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi học nghề, đào tạo nghề theo nhu cầu, địa chỉ sử dụng của doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo, tạo việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp khóa đào tạo. Báo cáo khảo sát tình hình việc làm của học sinh, sinh viên sau đào tạo, kết quả tạo việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp trong vòng 06 tháng về cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng làm cơ sở để xem xét, đánh giá chất lượng của đơn vị dịch vụ.

5. Xây dựng và lưu giữ toàn bộ hồ sơ đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại đơn vị.

6. Tiến hành tự rà soát, chốt số lượng, danh sách học sinh, sinh viên thực tế tham gia học hàng tháng tại đơn vị, gửi kết quả về cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo vào ngày làm việc cuối của tháng làm cơ sở đối chiếu, thẩm định khi thanh toán.

7. Chịu trách nhiệm quyết toán kinh phí cung ứng dịch vụ theo đúng quy định, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

8. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12) báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) kết quả thực hiện nhiệm vụ đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các báo cáo đột xuất theo quy định./.